

Số:259/KH-MNSC

Tân Hồng, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non ở trường Mầm non Sơn Ca, giai đoạn 2023 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 270/KH-UBND, ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng, về việc tiếp tục thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non trên đại bàn huyện Tân Hồng, giai đoạn 2023 – 2025.

Trường Mầm non Sơn Ca xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non ở trường Mầm non Sơn Ca, giai đoạn 2023 – 2025, cụ thể như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2019 - 2023

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

1. Về quy mô phát triển

Trường Mầm non Sơn Ca gồm có 3 điểm: 01 điểm chính Công Tạo, 02 điểm phụ điểm Gò Da và Gò Rượu.

Tổng số 10 nhóm, lớp, trong đó: 02 nhóm trẻ; 01 lớp mầm; 02 lớp chồi; 03 lớp lá; 01 lớp chồi ghép; 01 lớp lá ghép.

Tỉ lệ huy động trẻ mầm non đến trường, lớp: 258 trẻ

+ Nhà trẻ: 46/117 tỷ lệ 39,32 % (Chỉ tiêu giao 33%); Huy động theo qui mô: 47 trẻ.

+ Mẫu giáo: 216/216 tỷ lệ 100% (Chỉ tiêu giao 98%); Huy động theo qui mô: 211 trẻ.

+ Trẻ MG 5 tuổi là 82/82 đạt tỷ lệ 100% (Chỉ tiêu giao trên 99%); Huy động theo qui mô: 75 trẻ.

Số trẻ tham gia học bán trú như sau: 233/258 trẻ, tỷ lệ 90,31%.

+ Nhà trẻ: 47/47 tỷ lệ 100%;

+ Trẻ Mẫu giáo 3-5 tuổi: 186/211 trẻ tỷ lệ 88,15%;

+ Trẻ 5 tuổi 71/75 tỷ lệ: 94,66%.

2. Về chất lượng chăm sóc, giáo dục

Tỉ lệ suy dinh dưỡng trong trường mầm non: Thể nhẹ cân nhà trẻ 0%, mẫu giáo 3-5 tuổi 0%, mẫu giáo 5 tuổi 0%; thể thấp còi: nhà trẻ 0%, mẫu giáo 3-5 tuổi 0%, mẫu giáo 5 tuổi 0%; Thừa cân, béo phì mẫu giáo 3-5 tuổi 0%.

- Vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, không xảy ra dịch bệnh hay ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở GDMN.

- Nội dung chương trình GDMN, các chuyên đề đều được các cơ sở triển khai đúng qui định, giúp trẻ phát triển tốt, nhanh nhẹn, hoạt bát, thông minh.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin phát triển mạnh, 100% trường mầm non, mẫu giáo có kết nối mạng Internet.

3. Về công tác xây dựng đội ngũ

Toàn trường hiện có: 21 CBQL - GV: Trong đó: 02 CBQL và 19 giáo viên trong đó: trong đó: Đại học: 20 người; Cao đẳng (*trình độ đạt chuẩn trở lên: 21/21 tỷ lệ 100%; Trên chuẩn: 20/21, tỷ lệ 95,2%*); Riêng giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi 100% đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo.

Hàng năm vào đầu năm học, Tất cả CBQL và GV nhà trường đều được tham dự lớp bồi dưỡng chuyên môn để cập nhật kiến thức mới về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ CBQL, GVMN do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

4. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học

Điều kiện cơ sở vật chất của trường khá đầy đủ, kiên cố; có sân chơi rộng, các nhóm lớp khang trang, sạch sẽ đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học theo quy định, thu hút trẻ đến lớp.

Có đầy đủ hệ thống phòng chức năng phục vụ cho các hoạt động của trẻ: Trường có 11 nhóm lớp có 10/11 lớp học bán trú với 08 phòng học kiên cố và 03 phòng bán kiên cố, 01 phòng âm nhạc, 01 phòng Kidsmart với 05 bộ máy tính, nhà bếp, khối phòng hành chính- quản trị có diện tích đảm bảo quy định.

Có nguồn nước sạch, có nhà vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định; 100% sân chơi có đồ chơi ngoài trời, có kết nối mạng Internet, Có trang bị đầy đủ máy tính và tivi trong công tác dạy và học, sử dụng 08 phần mềm ứng dụng (phần mềm cơ sở dữ liệu, phần mềm hồ sơ cán bộ công chức, phần mềm Pmis, phần mềm Misa, Temis, phần mềm dinh dưỡng và phần mềm phổ cập giáo dục xóa mù chữ).

5. Về công tác xã hội hoá giáo dục

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến những quy định của ngành, những kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ và cộng đồng nhằm từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ thông qua các hình thức tuyên truyền họp, hội nghị, các góc tuyên truyền của nhà trường và các nhóm lớp với các nội dung kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ phong phú, phù hợp với từng thời điểm:

Ngoài ra, nhằm thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc phụ huynh, nhiều trường cũng đã có những sáng tạo trong công tác tuyên truyền qua các hoạt động thực tiễn như tổ chức các hội thi,

đặc biệt là hội diễn văn nghệ gây quỹ hỗ trợ cho trẻ em nghèo và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Quy mô phát triển ổn định đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân.

Tỷ lệ huy động trẻ mầm non đến trường, lớp đạt chỉ tiêu trên giao, hàng năm trường duy trì đạt chuẩn PCGDMN 5 tuổi.

Trường đã có những bước phát triển khẳng định và phát huy vị trí vai trò quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân, tạo được những tiền đề khá vững chắc cho sự nghiệp phát triển giáo dục của Huyện.

2. Những hạn chế, yếu kém

- Sân trường vào mùa mưa thường xuyên bị nước ú đọng rong rêu mau phát triển, làm ảnh hưởng đến an toàn của trẻ khi hoạt động ngoài trời.

- Hàng rào bảo vệ xung quanh trường thấp rất dễ leo trèo vào bên trong khu vực trường, chính vì vậy gây khó khăn trong việc bảo quản Cơ sở vật chất và bảo vệ an toàn cả cô và trẻ.

- Khu vực văn phòng và phòng học ở sân trước tại điểm chính Công Tạo bị xuống cấp như: Tường nứt, đất bị sụp, tường thấm nước, bê tông bong tróc,

3. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Cống thoát nước chậm và hàng rào bao quanh sân trường thấp là do là từ khi thi công làm vỉ hè nâng cao mặt đường lên cao hơn so với sân trường và cống thoát nước bị sập không còn thông thoáng nên quá trình thoát nước chậm.

Khu vực văn phòng và phòng học ở sân trước tại điểm chính Công Tạo được xây dựng lâu năm từ năm 2007 đến nay nên bị xuống cấp.

Do nguồn lực của địa phương có hạn nên chưa đầu tư sửa chữa được cho trường.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 270/KH-UBND, ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng, về việc tiếp tục thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non trên đại bàn huyện Tân Hồng, giai đoạn 2023 – 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, theo hướng chuẩn

hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Đa dạng hóa các phương thức, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào học lớp một; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

Tăng cường phối hợp, gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho cha mẹ và cộng đồng góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2024 - 2025

- **Về quy mô, mạng lưới trường, lớp:** Tiếp tục củng cố mạng lưới trường, lớp bảo đảm tỷ lệ huy động học sinh lứa tuổi nhà trẻ. Phấn đấu đến năm 2025, bảo đảm tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; Đạt chỉ tiêu huy động theo chỉ tiêu trên giao.

- **Về cơ sở vật chất trường, lớp:** Phấn đấu đến năm 2025, cơ bản các trường mầm non, mẫu giáo có đủ nhà vệ sinh đúng theo tiêu chuẩn.

- **Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ:** Phấn đấu đến năm 2025, đạt 100% nhóm, lớp học bán trú; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 1%/năm; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 1%/năm; tỷ lệ trẻ em thừa cân - béo phì dưới 1%/năm.

- **Về đội ngũ giáo viên:** Phấn đấu đến năm 2025, có 100% GVMN đạt trình độ 100% đại học sư phạm mầm non trở lên; 90% GVMN đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

- **Về kiểm định chất lượng giáo dục:** Phấn đấu đến năm 2025, duy trì trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- **Về phổ cập GDMN:** Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi, tiến tới thực hiện phổ cập giáo dục mầm non 3-4 tuổi.

2.2. Giai đoạn 2023 - 2025

- **Về quy mô, mạng lưới trường, lớp:** Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 80% thay thế các phòng học bán kiên cố; huy động ít nhất 35% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 98% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo, 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được đến trường.

- **Về cơ sở vật chất trường, lớp:** Duy trì 100% trường có nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn.

- **Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ:** Phấn đấu đến năm 2025, đạt 100% nhóm, lớp học bán trú; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 1%/năm; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 1%/năm; tỷ lệ trẻ em thừa cân - béo phì dưới 1%/năm.

- **Về đội ngũ giáo viên:** Phân đầu đến năm 2025, có đủ số lượng giáo viên theo quy định; 100% GVMN đạt trình độ đào tạo từ Đại học sư phạm mầm non trở lên; 90% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

- **Về phổ cập GDMN:** Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về GDMN

Xây dựng kế hoạch và tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và gia đình trẻ về vai trò, vị trí của GDMN trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong phát triển nguồn nhân lực.

2. Huy động nguồn lực tài chính cho phát triển GDMN

Huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho nhà trường nhằm bảo đảm các điều kiện thực hiện đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp GDMN.

3. Đổi mới công tác quản lý GDMN

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển GDMN; lồng ghép mục tiêu phát triển GDMN vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá bảo đảm thực chất, hiệu quả; nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ em, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

4. Đổi mới nội dung, chương trình GDMN

Nghiên cứu, thực hiện chương trình GDMN theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, trong đó tập trung xây dựng môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Tiếp tục đổi mới hoạt động chuyên môn trong nhà trường; đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp, hình thức GDMN.

Phối hợp với Trung tâm anh ngữ tổ chức cho trẻ em làm quen với ngoại ngữ ở trường.

Đẩy mạnh giáo dục hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật. Căn cứ tình hình thực tế của từng cơ sở GDMN, chủ động tạo điều kiện thuận lợi cho nhóm trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được đến trường, tránh bị kỳ thị.

5. Nâng cao chất lượng chăm sóc, sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ mầm non

Hỗ trợ phòng chống suy dinh dưỡng trẻ mầm non thông qua chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp, kết hợp với giáo dục phát triển vận động. Đồng thời

huy động sự đóng góp của mạnh thường quân, kết hợp với chính sách hỗ trợ của Nhà nước để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú.

6. Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho GDMN

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp theo hướng đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường, lớp mầm non.

Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo hướng đạt chuẩn, đảm bảo đủ 01 lớp/phòng và nhà vệ đạt tiêu chuẩn.

7. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN

Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GVMN đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN, chuẩn hiệu trưởng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp CBQL, GVMN. Trong đó, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao năng lực thực tiễn cho GVMN.

8. Đẩy mạnh xã hội hóa GDMN

Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài huyện tham gia phát triển nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Cán bộ quản lý

- Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non.

- Hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành từng nội dung và có biện pháp điều chỉnh kế hoạch kịp thời, phù hợp tình hình trường lớp.

- Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện để có biện pháp thực hiện đạt các yêu cầu nội dung kế hoạch đề ra vào cuối năm học và cuối giai đoạn.

2. Đối với giáo viên, nhân viên

- Thực hiện theo Kế hoạch đề ra.

Trên đây là kế hoạch Kế hoạch tiếp tục thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục mầm non ở trường Mầm non Sơn Ca, giai đoạn 2023 - 2025./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- Các CBGVNV trường (th/h);
- Lưu: VT, Nhung.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Tiên